

Ngày 31/12/2025	7,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.5%	-3.9%	-7.5%

2025	
ROE	5.1%
	+/- YoY ▼ 0.1%

Q4/25	
DT thuần	725
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 99.0 ▲ 15.8%
	YoY ▲ 115 ▲ 18.9%

2025	
DT thuần	2,459
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 30.0 ▼ 1.2%

Q4/25	
LN gộp	43.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 4.90 ▲ 12.6%
	YoY ▲ 7.70 ▲ 21.3%

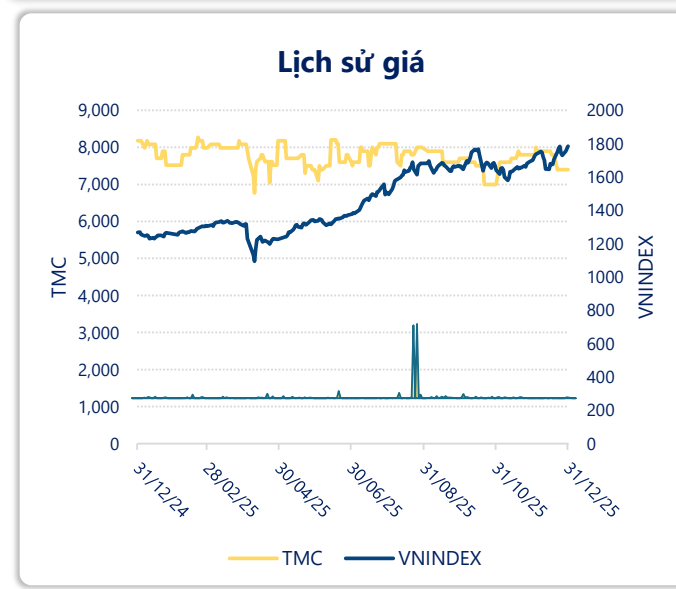
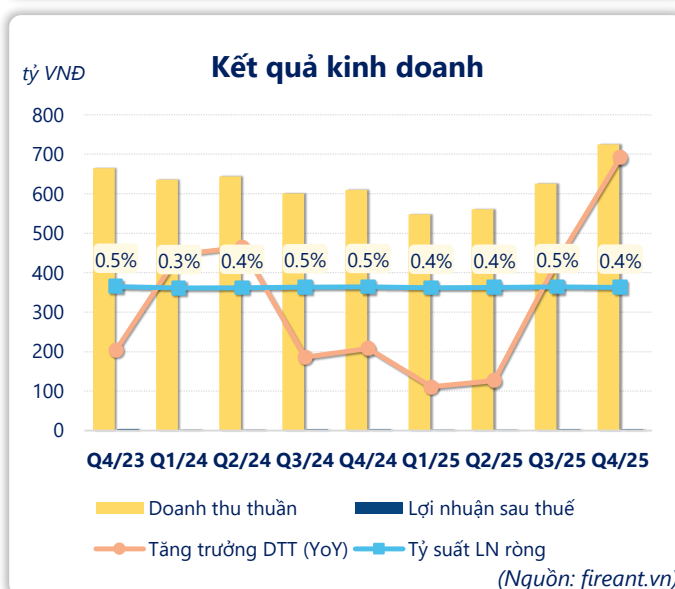
2025	
LN gộp	152
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 11.0 ▲ 7.8%

Q4/25	
LN thuần	3.43
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.51 ▲ 17.4%
	YoY ▼ 0.37 ▼ 9.8%

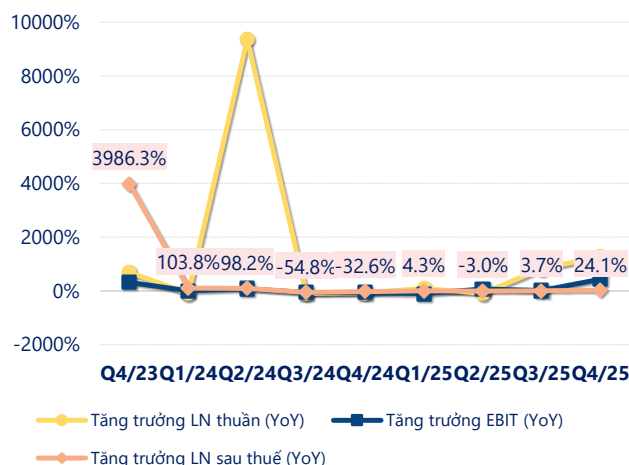
2025	
LN thuần	11.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.60 ▼ 4.5%

Q4/25	
LN sau thuế	2.81
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.10 ▼ 3.3%
	YoY ▼ 0.12 ▼ 4.0%

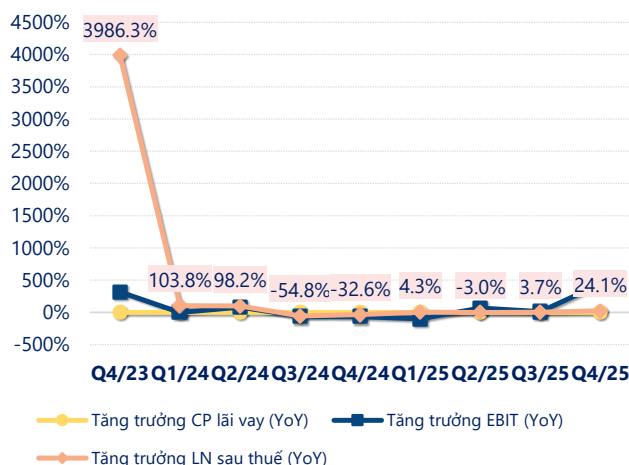
2025	
LN sau thuế	9.81
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.19 ▼ 2.1%



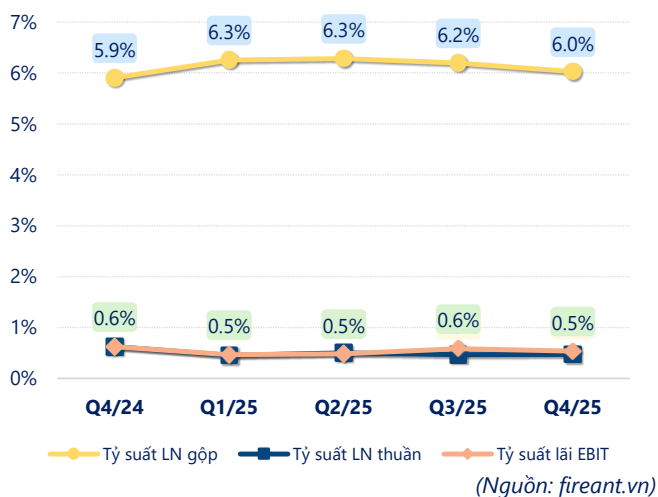
Tăng trưởng lợi nhuận



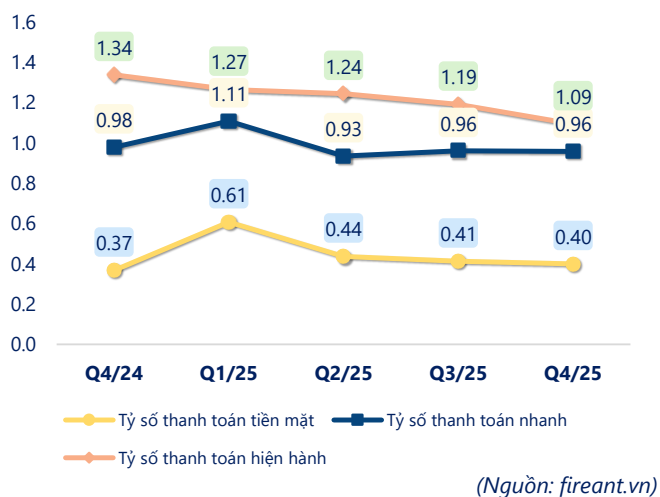
Tăng trưởng chi phí



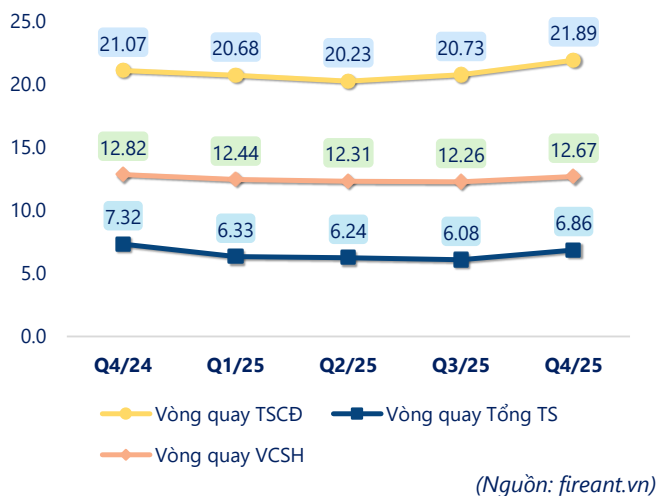
Tỷ suất lợi nhuận



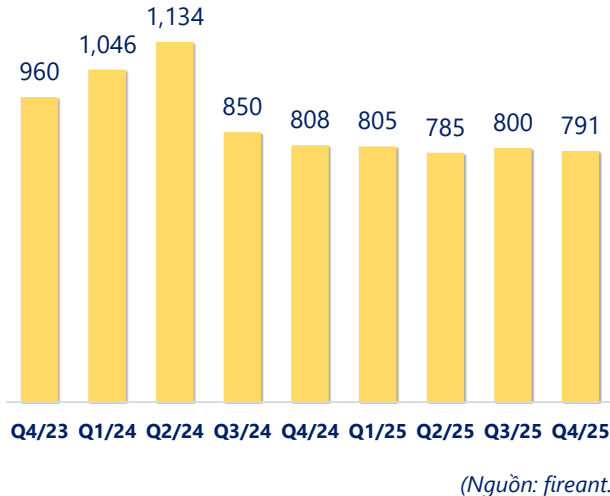
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	725	610	18.9%	2,459	2,489	-1.2%
Giá vốn hàng bán	682	574	18.7%	2,307	2,348	-1.7%
Lợi nhuận gộp	43.7	36.0	21.3%	152	141	7.8%
Doanh thu HĐTC	1.34	1.40	-4.4%	5.22	4.27	22.4%
Chi phí TC	0.01	0.25	-97.2%	0.56	1.52	-63.0%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	28.0	24.5	14.4%	94.0	82.2	14.2%
Chi phí QLDN	13.6	8.84	53.5%	51.0	49.3	3.5%
LN thuần từ HĐKD	3.43	3.80	-9.8%	11.6	12.2	-4.5%
Lợi nhuận khác	0.46	-0.01	4682%	1.15	0.59	96.4%
LN trước thuế	3.89	3.79	2.5%	12.8	12.8	0.2%
Lợi nhuận sau thuế	2.81	2.93	-4.0%	9.81	10.0	-2.1%
LNST của CĐ cty mẹ	2.81	2.93	-4.0%	9.81	10.0	-2.1%

(Nguồn: fireant.vn)

